

Số: 49/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 21 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Tr, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Phố 1, thị trấn TS, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Ma Văn T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Xóm TT, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Tr và anh Ma Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Tr và anh Ma Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị Tr và anh Ma Văn T đều xác định có 02 con chung là Ma Văn Quốc Anh, sinh ngày 15/9/2014 và Ma Lê Minh Châu, sinh ngày 19/01/2021. Khi ly hôn chị Lê Thị Tr trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục cả 02 con chung là cháu Ma Văn Quốc Anh và Ma Lê Minh Châu cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T, do chị Tr tự nguyện không yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung và các khoản cho vay, khoản nợ chung: Chị Lê Thị Tr và anh Ma Văn T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Tr tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006138 ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chị Lê Thị Tr được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- UBND xã Minh Châu, huyện TS;  
(ĐKKH số 34 ngày 21/5/2015)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hồng Khánh**